

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-ST

Ngày: 23 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trang Văn Hận;

Ông Trần Duy Hồ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bảo Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp (điểm cầu trung tâm) và Nhà tạm giữ Công an thành phố H (điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1983 tại tỉnh Đồng Tháp;

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 3, ấp B, xã Mỹ T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh M, sinh năm 1956 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1959 (chết); vợ, con: Chưa; tiền sự, tiền án: Chưa; tạm giữ: Ngày 24/6/2022, tạm giam: Ngày 27/6/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Thị T, sinh năm 1993 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Ấp Tr, xã Tân Th, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Quốc K, sinh năm 1971 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Minh L, sinh năm 1984 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Khóm T, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Văn M, sinh năm 1983 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

5. Trần Vĩnh T, sinh năm 1989 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Thị Bé E, sinh năm 1988 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Khóm L, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Công Tuấn A, sinh năm 1993 (vắng mặt có đơn);

Nơi cư trú: Số 05/11, ấp E, xã Đ, huyện H Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bùi Văn S, sinh năm 1991 (vắng mặt không lý do);

Nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Tại điểm cầu trung tâm gồm có: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên và Thư ký phiên tòa.

Tại điểm cầu thành phần gồm có: Bị cáo Nguyễn Minh T; ông Lê Trung Hiếu và ông Đinh Văn Chương là cán bộ Nhà tạm giữ bảo vệ phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố H. Lúc 16 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 11 năm 2021 Công an thành phố H phối hợp Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp tiến hành kiểm tra tại một căn trại trên bãi đất trống không người trông coi cặp “kênh Ranh” thuộc địa phận Khóm A, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp phát hiện tại đây tập trung đông người tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức lắc tài xỉu (xí ngẫu) nên tiến hành lập biên bản quả tang. Tại chiếu bạc xác định có 12 đối tượng tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền: Nguyễn Thành T, Nguyễn Hữu L, Trần Thị Hồng L, Nguyễn Tấn L, Võ Văn T, Phan Thị N, Huỳnh Thị Kim H, Võ Thị Tuyết

T, Nguyễn Minh T, Dương Minh N, Lê Thị T (N) và Lê Thị Bích T. Riêng Nguyễn Minh T trốn thoát khỏi hiện trường.

Quá trình điều tra Nguyễn Thành T, Nguyễn Hữu L, Nguyễn Tấn L và Trần Thị Hồng L đều khai nhận tụ điểm đánh bạc ăn thua bằng tiền nêu trên do Trần Văn N (N mặt dằm) tổ chức và lấy tiền xâu từ những con bạc. Nguyễn Thành T là người trực tiếp liên hệ với Trần Văn N thuê địa điểm đánh bạc, cách thức Nguyễn Thành T làm cái lắc tài xỉu 01 tiếng đồng hồ (60 phút) phải trả cho Trần Văn N tiền xâu 1.000.000đồng; nếu ván nào lắc ra "Bảo" (ba hột xí ngẫu có ba mặt giống nhau) thì chia $\frac{1}{2}$ (chia đôi) số tiền với Trần Văn N. Nguyễn Thành T đưa cho Nguyễn Hữu L, Nguyễn Tấn L và Trần Thị Hồng L số tiền 12.000.000đồng cùng tham gia đánh bạc, trong đó Lộc là người trực tiếp lắc xí ngẫu (tài-xỉu), Nguyễn Tấn L và Trần Thị Hồng L là những người chung-chi tiền thắng-thua (làm vi) sau mỗi ca lắc Nguyễn Thành T cho Nguyễn Hữu L, Nguyễn Tấn L và Trần Thị Hồng L mỗi người từ 300.000đồng - 400.000đồng.

Võ Thị Tuyết T khai nhận tham gia đặt cược đến khi bắt quả tang đã cược 08 lượt, mỗi lượt 100.000đồng; Võ Văn T tham gia đặt cược 02 lượt, mỗi lượt 100.000đồng; Phan Thị N tham gia đặt cược 03 lượt, mỗi lượt 100.000đồng; Nguyễn Minh T tham gia đặt cược 03 lượt, mỗi lượt đặt từ 50.000đồng đến 100.000đồng; Lê Thị T (N) tham gia đặt cược 02 lượt, lượt thứ nhất cược 500.000đồng và lượt thứ hai đặt cược 300.000đồng; Huỳnh Thị Kim H tham gia đặt cược 07 lượt, mỗi lượt 100.000đồng; Dương Minh N tham gia đặt cược 02 lượt, lượt thứ nhất đặt cược 700.000đồng và lượt thứ hai đặt cược 500.000đồng; Lê Thị Bích T tham gia đặt cược 01 lượt với số tiền là 1.000.000đồng; Trần Văn N bỏ trốn đến ngày 02/12/2021 đầu thú khai nhận trong ngày 07 tháng 11 năm 2021 có tham gia chơi đánh bạc (lắc tài-xỉu) 06 lượt, mỗi lượt từ 200.000đồng - 300.000đồng cho đến khi bị bắt quả tang nhưng trốn thoát khỏi chiếu bạc. Ngoài ra Trần Văn N còn khai nhận địa điểm đánh bạc nêu trên do Trần Văn N là người tổ chức, cung cấp dụng cụ và trực tiếp canh coi nhằm mục đích thu tiền xâu từ những con bạc.

Ngày 13/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H ban hành Cáo Trạng truy tố đối với bị can Trần Văn N, về tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự và tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Các bị can Nguyễn Thành T, Nguyễn Hữu L, Trần Thị Hồng L, Nguyễn Tấn L, Võ Văn T, Phan Thị N, Huỳnh Thị Kim H, Võ Thị Tuyết T, Dương Minh N, Lê Thị T và Lê Thị Bích T đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Riêng Nguyễn Minh T bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can, đến ngày 24/6/2022, bị can bị bắt theo Quyết định truy nã khi đang lẩn trốn tại xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 12/8/2022, vụ án đã được Tòa án nhân dân thành phố H xét xử công khai theo quy định pháp luật.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ: Thu trên chiếu bạc: Tiền Việt Nam tổng cộng 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng); 03 (ba) hột xí ngầu hình lục giác; 03 (ba) miếng kim loại hình tròn và 01 (một) nắp mũ nhựa tròn có quần băng keo màu hồng; thu giữ của Nguyễn Minh T 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh-đen.

Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị can trong cùng vụ án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 36/CT-VKSTPHN ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố. Ngoài ra, không ý kiến, yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử đã phát biểu lời luận tội: Kháng định hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù; về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Không áp dụng vì bị cáo Thức là người làm thuê; đề nghị căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh – đen.

Đối với Trần Văn N, Nguyễn Thành T, Nguyễn Hữu L, Nguyễn Tấn L, Trần Thị Hồng L, Võ Văn T, Võ Thị Tuyết T, Phan Thị N, Lê Thị T, Huỳnh Thị Kim H, Dương Minh N, Lê Thị Bích T đã bị Tòa án nhân dân thành phố H đưa ra xét xử vào ngày 12/8/2022.

Bị cáo thống nhất nội dung luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố, cụ thể là: Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 11 năm 2021 Công an thành phố H phối hợp Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp tiến hành kiểm tra tại một căn trại trên bãi đất trống không người trông coi cặp “kênh Ranh” thuộc địa phận Khóm A, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp phát hiện tại đây tập trung đông người tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức lắc tài xỉu (xí ngầu) nên tiến hành lập biên bản quả tang. Tại chiếu bạc bị bắt quả tang, bị cáo Nguyễn Minh T tham gia đặt cược với số tiền 100.000đồng cùng với các bị cáo khác đã xét xử vào ngày 12/8/2022 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[3] Như vậy, đã có đủ chứng cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[4] Tại Điều 321. Tội đánh bạc quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[5] Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng thuộc đồng phạm giản đơn, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để quyết định mức hình phạt cho tương xứng.

[6] Bị cáo Nguyễn Minh T với vai trò thực hành, là người trực tiếp cùng tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với các bị cáo khác và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trên chiếu bạc bị Công an bắt quả tang; thường xuyên tham gia vào tệ nạn xã hội nên đi tìm nơi có tổ chức địa điểm đánh bạc để tham gia đánh bạc, mục đích thu lợi nhuận lấy tiền tiêu xài nhằm thỏa mãn cho nhu cầu bản thân, biết bị cáo Trần Văn N có tổ chức, địa điểm đánh bạc thì thông tin, liên hệ với nhau tham gia đánh bạc, hám lợi nhuận, công khai, gián tiếp làm phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

[7] Tội phạm mà bị cáo gây ra đã xâm phạm trực tiếp đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Hiện nay, tình hình đánh bạc trên cả nước nói chung và trên địa

bàn thành phố H nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với thủ đoạn hết sức tinh vi và phức tạp bằng nhiều hình thức khác nhau, dư luận rất quan tâm.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Minh T có 02 (hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Nhân thân của bị cáo Nguyễn Minh T: Chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, địa chỉ rõ ràng.

[10] Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là tiền, nhưng xét thấy bị cáo là người lao động làm thuê, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung.

[11] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và có mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh, nhân đạo của pháp luật Xã Hội Chủ Nghĩa, nhằm giáo dục cho bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[12] Về vật chứng của vụ án và tài sản tạm giữ: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh – đen.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh – đen, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản đề ngày 25 tháng 8 năm 2022).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 23 tháng 9 năm 2022). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- Cơ quan Điều tra Công an TP. Hồng Ngự;
- Cơ quan THA HS Công an TP. Hồng Ngự;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Trung